Kinh Thừa Tự Pháp (Dhammadāyāda Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

3. KINH THỪA Tự PHÁP (Dhammadãyãda Suttaỷ

29. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở Sãvatthi (Xá-vệ)? Jetavana (Kỳ-đà Lâm)? vườn ông Anãthapindika (Cấp Cô Độc). Khi ở tại chỗ ấy, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: Này các Tỷ-kheo! Bạch Thế Tôn. r _ . . . r _ - ! Cac Ty-kheo ay vang dap The Ton. The Ton noi: -Này các Tỷ-kheo5 hãy là những người thừa tự pháp của Ta, đừng là những 2 Ta có lòng thương tưởng các người và Ta nghĩ: "Làm sao người thừa tự tài vật.1 những đệ tử của Ta là những người thừa tự pháp của Ta, không phải là những người thừa tự tài vat?9 Và này các Tỷ-kheo9 nếu các người là những người thừa tự tài vật của Ta, không phải là những người thừa tự pháp, thì khônệ những các người trở thành những người mà người ta nói: "Cả thầy và trò đêu là những người thừa tự tài vật, không phải là những người thừa tự pháp", và cả Ta cũng trở thành người mà người ta nói: "Cả thầy và trò đều là những người thừa tự tài vật5 không phải là những người thừa tự pháp." Và này các Tỷ-kheo, nếu các người là những người thừa tự pháp của Ta, không phải là những người thừa tự tài vật? thời không những các người trở thành những người mà người ta nói: "Cả thầy và trò là những người thừa tự pháp, không phải là những người thừa tự tài vậf\ và cả Ta cũng trở thành người mà người ta nói: "Cả thầy và trò đều là những người thừa tự pháp, không phải là những người thừa tự tài vật.,, Do vậy, này các Tỷ-kheo5 hãy là những người thừa tự pháp của Ta, đừng là những người thừa tự tài vật. Ta có lòng thương tưởng các người và Ta nghĩ: "Làm sao những đệ tử của Ta là những người thừa tự pháp của Ta, không phải là những người thừa tự tài vật.,, 30. Này các Tỷ-kheo, ở đây, một thời Ta ăn đã xong, thỏa mãn? đầy đủ, đã chấm dứt buổi ăn5 tự cảm thỏa thích, vừa ý5 và còn lại đồ ăn tàn thực3 của Ta đáng được quăng bỏ. Khi ấy có hai Tỷ-kheo đến, đói lả và kiệt sức. Ta có thể

1 Xem Mỉln. 240. Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kỉnh là cầu pháp kỉnh (roi. 0026.88. 0569c23). Tham chiếu: Tăng.(T.02. 012518.3. 0587cl6). 2 It. 101 viết ãmỉsa chỉ cho tài vật như 4 loại đồ dùng của Tỷ-kheo. Tuy nhiên, MA. I. 89-90 viết ãmỉsa theo cách ẩn dụ. 3 Vin. IV. %\,Pãcỉttỉya 35 viết là vị Tỷ-kheo có thể ăn đồ tàn thực.

nói với hai vị ấy: “Này các Tỷ-kheo, Ta ăn đã xong, thỏa mãn, đầy đủ5 đã chấm dứt buổi ăn, tự cảm thỏa thích, vừa ý9 và còn lại đồ ăn tàn thực này của Ta đáng được quăng bỏ. Nếu các người muốn, hãy ăn đi. Nếu các người kh6ng muốn ăn5 Ta sẽ quăng đô ăn ây tại chô không có cỏ xanh, hay Ta sẽ bỏ xuông chô nước không có chúng sanh trong ấy."4 Rồi một Tỷ-kheo có thể nghĩ như sau: "Nay Thế Tôn ăn đã xong, thỏa mãn5 đầy đủ? đã chấm dứt buổi ăn5 tự cảm thỏa thích, vừa ý5 và đây là đo ăn tàn thực của Thế Tôn đáng được quăng bỏ. Nếu chúng ta không ăn9 Thế Tôn sẽ quăng đồ ăn ấy tại chỗ không có cỏ xanh, hay sẽ bỏ xuống chỗ nước không có chúng sanh trong ấy. Nhimg Thế Tôn có dạy như sau: 'Này các Tỷ-kheo? hãy là người thừa tự pháp của Ta, đừng là người thừa tự tài vật/ Đây là loại tài vật, món đồ ăn này. Ta hãy không ăn loại đồ ăn

này và trải qua đêm ngày hôm nay, bị đói lả và kiệt sức." Rồi vị ấy không ăn loại đồ ăn này và trải qua đêm ngày ấy, đói lả và kiệt sức. Tỷ-kheo thứ hai nghĩ như sau: "Thế Tôn ăn đã xong, thỏa mãn? đầy đủ? đã chấm dứt buổi ăn9 tự cảm thỏa thích, vừa ý9 và đây là đo ăn tàn thực của Thế Tôn đáng được quăng bỏ. Nếu chúng ta không ăn9 Thế Tôn sẽ quăng đồ ăn ấy tại chỗ không có cỏ xanh, hay sẽ bỏ xuống chỗ nước không có chúng sanh trong ấy. Vậy ta hãy ăn loại đồ ăn này5 trừ bỏ đói lả và kiệt sức, và trải qua đêm ngày hôm nay như vậy.,^ Rồi vị ấy ăn loại đồ ăn ấy, trừ bỏ đói lả và kiệt sức, và trải qua đêm ngày hôm ấy như vậy. Này các Tỷ-kheo9 dầu cho Tỷ-kheo này9 sau khi ăn loại đo ăn ấy, trừ bỏ đói lả và kiệt sức, và trải qua đêm ngày hôm ấy như vậy; nhimg đối với Ta, Tỷ-kheo đầu tiên đáng được kính nể hơn, và đáng được tán thán hơn. Vì sao vậy? Vì như vậy sẽ đưa đến cho Tỷ-kheo ấy5 trong một thời gian lâu ngày, ít dục9 biết đủ5 khổ hạnh, dễ nuôi dưỡng5 tinh cần, tinh tấn. Do vậy, này các Tỷ-kheo9 hãy là người thừa tự pháp của Ta, đừng là người thừa tự tài vật. Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Nói xong, Thế Tôn từ chỗ ngồi đứng dậy, đi vào tinh xá. 31. Lúc ấy, Tôn giả Sãriputta, sau khi Thế Tôn đi không bao lâu, liền gọi các Tỷ-kheo: Này các Hiền giả Tỷ-kheo! —Thưa vâng, Hiền giả. Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Sãriputta. Tôn giả Sãriputta nói: Này các Hiền giả, như thế nào vị Đạo sư sống viễn ly mà các đệ tử không tùy học viên ly? Và như thê nào vị Đạo sư sông viên ly và các đệ tử tùy học viễn ly? Này Hiền giả5 chúng tôi từ xa lại để được hiểu nghĩa lý câu nói này từ Tôn giả Sãriputta. Lành thay, nêu Tôn giả Sãriputta thuyêt giảng nghĩa lý câu nói ây. Sau khi được nghe Tôn giả Sãriputta thuyêt giảng, các Tỷ-kheo sẽ thọ trì.

4 Pãcỉttỉya 20 và 62 cho là phạm tội Ba-dật-đề nếu Tỷ-kheo cố ý dùng nước có chúng sanh.

3. KINH THỪA Tự PHÁP 15

Chư Hiên, vậy hãy nghe và khéo tác ý5 ta sẽ giảng. Thưa vâng, Hiền giả. Những Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Sãriputta. Tôn giả Sãriputta nói như sau: Này chư Hiền, ở đây vị Đạo sư sống viễn ly, các đệ tử không tùy học viễn ly. Những pháp nào vị Đạo sư dạy nên từ bỏ, những pháp ấy họ không từ bỏ, và họ sống trong sự đầy đủ, lười biếng, dẫn đầu về đọa lạc,5 bỏ rơi gánh nặng567sống viễn ly.7 Này chư Hiền, các Thượng tọa Tỷ-kheo có ba trường hợp đáng bị quở trách. Vị Đạo sư sống viễn ly, các đệ tử không tùy học viễn ly. Đó là trường hợp thứ nhất, các Thượng tọa Tỷ-kheo đáng bị quở trách. Và những pháp nào vị Đạo sư dạy nên từ bỏ? những pháp ấy họ không từ bỏ. Đó là trường hợp thứ hai, các Thượng tọa Tỷ-kheo đáng bị quở trách. Và họ sống đầy đủ, lười biếng, dẫn đầu về đọa lạc, bỏ rơi gánh nặng sống viễn ly. Đó là trường hợp thứ ba, các Thượng tọa Tỷ-kheo đáng bị quở trách. Này chư Hiền, các Thượng tọa Tỷ-kheo do ba trường hợp này đáng bị quở trách. Này chư Hiền, các Trung tọa Tỷ-kheo8... (như trên). Này chư Hiền, các vị mới thọ Tỷ-kheo59 có ba trường hợp đáng bị quở trách. Vị Đạo sư sống viễn ly, các đệ tử không tùy học viễn ly. Đó là trường hợp thứ nhất, các vị mới thọ Tỷ-kheo đáng bị quở trách. Và những pháp nào vị Đạo sư dạy nên từ bỏ, những pháp ấy họ không từ bỏ. Đó là trường hợp thứ hai, các vị mới thọ Tỷ-kheo đáng bị quở trách. Và họ sống đầy đủ, lười biếng, dẫn đầu về đọa lạc, bỏ rơi

gánh nặng sống viễn ly. Đó là trường hợp thứ ba, các vị mới thọ Tỷ-kheo đáng bị quở trách. Này chư Hiền, các vị mới thọ Tỷ-kheo do ba trường hợp này, đáng bị quở trách. Này chư Hiền, như vậy là những trường hợp vị Đạo sư sống viễn ly, các đệ tử không tùy học viễn ly. 32. Và như thế nào, vị Đạo sư sống viễn ly, các đệ tử tùy học viễn ly? Này chư Hiền? vị Đạo sư sống viễn ly, các đệ tử tùy học viễn ly. Những pháp nào vị Đạo sư dạy nên từ bỏ5 những pháp ấy họ từ bỏ5 và họ không sống trong sự đầy đủ5 không lười biếng, họ bỏ rơi gánh nặng vê đọa lạc và dẫn đầu về sống viễn ly. Này chư Hiền, các Thượng tọa Tỷ-kheo có ba trường hợp đáng được tán thán. Vị Đạo sư sống viễn ly, các đệ tử tùy học viễn ly. Đó là trường hợp thứ nhất, các Thượng tọa Tỷ-kheo đáng được tán thán. Và những pháp nào vị Đạo sư dạy nên từ bỏ5 những pháp ấy họ từ bỏ. Đó là trường hợp thứ hai, các Thượng tọa Tỷ-kheo đáng được tán thán. Và họ không sống trong sự đầy đủ? không lười biêng, họ bỏ rơi gánh nặng vê đọa lạc và dân đâu vê sông viễn ly. Đó là trường hợp thứ ba, các Thượng tọa Tỷ-kheo đáng được tán thán. Này chư Hiên, các Thượng tọa Tỷ-kheo do ba trường hợp này, đáng được tán thán. Này

5 Okkamana: Đối với năm triền cái. Xem MA. I. 101. 6 Nikkhittadhura: Quăng bỏ, trút bỏ trách nhiệm. 7 Viễn ly tham ái, tức là Niết-bàn. Xem MA. I. 101. 8 Những Tỷ-kheo thọ giới từ 5 đến 9 năm. Xem MA. I. 102. 9 Những Tỷ-kheo thọ giới dưới 5 năm.

chư Hiền, các Trung tọa Tỷ-kheo... (như trên). Này chư Hiền, các vị mới thọ Tỷ-kheo có ba trường hợp đáng được tán thán. Vị Đạo sư sống viễn ly, các đệ tử tùy học viễn ly. Đó là trường hợp thứ nhất, các vị mới thọ Tỷ-kheo đáng được tán thán. Và những pháp nào vị Đạo sư dạy nên từ bỏ? những pháp ấy họ từ bỏ. Đó là trường hợp thứ hai, các vị mới thọ Tỷ-kheo đáng được tán thán. Và họ không sống trong sự đây đủ, không lười biêng, họ bỏ rơi gánh nặng vê đọa lạc và dẫn đầu về viễn ly. Đó là trường hợp thứ ba, các vị mới thọ Tỷ-kheo đáng được tán thán. Này chư Hiền, các vị mới thọ Tỷ-kheo do ba trường hợp này, đáng được tán thán. Này chư Hiền, như vậy là những trường hợp vị Đạo sư sống viễn ly, các đệ tử tùy học viễn ly. 33. Ở dây, này chư Hiền, tham là ác pháp và sân cũng là ác pháp. Có một con đường Trung đạo diệt trừ tham và diệt trừ sân, khiến [tịnh]nhãn10 sanh, khiến [chân] trí11 sanh, hướng đến tịch tịnh, thắng trí, giác ngộ,12 Niết-bàn. Và này chư Hiền, con đường Trung đạo ấy là gi, [con đường] khiến [tịnh] nhãn sanh, khiến [chân] trí sanh, hướng đến tịch tịnh, thắng trí, giác ngộ? Niết-bàn? Đó là con đường Thánh tám ngành, tức là: Chánh tri kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định. Này chư Hiền, đó là con duờng Trung đạo, khiến [tịnh] nhãn sanh, khiến [chân] trí sanh, hướng đến tịch tịnh? thăng trí, giác ngộ, Niêt-bàn. ơ dây, này chư Hiên, phân nộ là ác pháp và hiêm hận13 cũng là ác pháp... giả dôi là ác pháp và não hại cũng là ác pháp... tật đố là ác pháp và xan lận cũng là ác pháp... man trá là ác pháp và phản bội cũng là ác pháp... ngoan cố là ác pháp và bông bột nông nổi cũng là ác pháp... mạn là ác pháp và tăng thượng mạn cũng là ác pháp... kiêu là ác pháp và phóng dật cũng là ác pháp. Có một con đường Trung đạo diệt trừ kiêu và diệt trừj)hóng dật, khiến [tịnh] nhãn sanh, khiến [chân] trí sanh, hướng đến tịch tịnh, thăng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Và này chư

Hiền, con đường Trung đạo ấy là gì9 [con đường] khiến [tịnh] nhãn sanh, khiến [chân] trí sanh, hướng đến tịch tịnh? thắng trí, giác ngộ? Niết-bàn? Đó là con đường Thánh tám ngành, tức là: Chánh tri kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định. Này chư Hiền, đó là con đường Trung đạo khiến [tịnh] nhãn sanh, khiến [chân] trí sanh, hướng đến tịch tịnh, thắng trí, giác ngộ? Niết-bàn. Tôn giả Sāriputta thuyết giảng như vậy, các Tỷ-kheo ây hoan hỷ tín thọ lời giảng của Tôn giả Sāriputta.

10 Tịnh nhãn đối với Bốn sự thật.

11 Nhờ trừ diệt tham ái.

12 Sambodho tỉ maggo: Giác ngộ là con đường. Con đường này là Tám Thánh đạo.

13 Các danh từ này được định nghĩa trong Vbh. 357.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.